

BÁO CÁO

Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở cung cấp nước: Trung tâm Nước sạch & VSMT nông thôn.

2. Địa chỉ: Số 39, đường Hoàng Diệu, xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa.

3. Công suất thiết kế: 53.400m³/ngđ/ Công suất thực tế: 55.000m³/ngđ.

Tổng số hộ dân được cung cấp nước: 78.885 hộ.

4. Nguồn nước nguyên liệu: 5 nhà máy nước mặt và 02 nhà máy nước ngầm.

5. Thời gian kiểm tra: tháng 02 năm 2022.

6. Đơn vị lấy mẫu, kiểm tra: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh BR-VT.

7. Số mẫu và vị trí lấy mẫu:

7.1. Tổng số mẫu xét nghiệm: 21 mẫu cấp A theo QCVN 01-1:2018/BYT

7.2. Vị trí lấy mẫu gồm:

- Nhà máy cấp nước Châu Pha lấy 03 mẫu trong đó:

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Châu Pha.

+ 01 mẫu tại hộ Lê Văn Mạnh, Ấp Tân Do – xã Châu Pha, trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu hộ Nguyễn Văn Hùng - Ấp Cầu Mới, xã Sông Xoài, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Long Tân lấy 03 mẫu trong đó:

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Long Tân.

+ 01 mẫu tại hộ Phạm Minh Hùng, KP Thanh Bình, TT.Đất Đỏ, trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại hộ Đỗ Thị Thuận, KP Thanh Long, TT Đất Đỏ, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Đá Bàn lấy 03 mẫu, trong đó:

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Đá Bàn.

+ 01 mẫu tại cây xăng dầu Lê Văn Giáp, ấp Nam, xã Long Phước trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại hộ Nguyễn Thị Thanh Hoa, ấp Bắc, xã Long Phước, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Hòa Hiệp lấy 03 mẫu, trong đó:

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Hòa Hiệp.

+ 01 mẫu tại Nguyễn Thi Ma Hoa, xã Hòa Hiệp, trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại hộ Lê Đình Phú, xã Hòa Hội, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Sông Hỏa lấy 03 mẫu, trong đó:

- + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Hỏa.
- + 01 mẫu tại vòi nước Bung Riêng, trên mạng lưới đường ống phân phối.
- + 01 mẫu tại Tuyến ống truyền tải D300, ngã ba hồ Cốc, xã Phước Thuận, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Sông Ray lấy 03 mẫu, trong đó:

- + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Ray.
- + 01 mẫu tại hộ Phạm Thị Diệp, đội 2, xã Sơn Bình, trên mạng lưới đường ống phân phối.
- + 01 mẫu tại hộ Vương Ngọc Phú, Đội 11, xã Sơn Bình, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Cù Bị lấy 03 mẫu, trong đó:

- + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Cù Bị.
- + 01 mẫu tại hộ Lê Quốc Bảo, thôn Chòi Đòng, xã Cù Bị, mạng lưới tuyến ống.
- + 01 mẫu tại hộ Phạm Ngọc Linh, thôn Phước Hữu, xã Cù Bị, cuối mạng lưới đường ống phân phối.

B. HỒ SƠ THEO DÕI, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC.

- Sổ nhật ký theo dõi chất lượng nước các nhà máy.
- Sổ nhật ký phân tích chất lượng nước phòng thí nghiệm.
- Các phiếu xét nghiệm chất lượng nước.
- Website: www.trungtamnuocbrvt.com.vn

C. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC:

- Chi tiết đính kèm 21 phiếu kết quả xét nghiệm chất lượng nước các chỉ tiêu cấp A theo QCVN 01-1:2018/BYT .

- Đánh giá: Các mẫu nước có chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 01-1:2018/BYT

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC: không.

Đ. ĐỀ NGHỊ: Không./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh BRVT (báo cáo);
- Giám đốc (báo cáo);
- Các chi nhánh (theo dõi);
- Website Trung tâm (công bố);
- Lưu: VT, Khánh (3b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lưu Thọ